TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:34/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông **Đinh Đắc Tư.**
2/ Bà **Đoàn Sơn Lâm.**

- Thư ký phiên tòa: *Ông* **Nguyễn Văn Thạch -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q; sinh năm 11/4/2006; Nơi sinh: Cần Thơ; Nơi thường trú: Khu vực Q, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện tại: Khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1975; họ tên mẹ: Lê Thanh N, sinh năm: 1971; anh chị, em ruột: Có 02 người lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012; vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần Ngày 06/4/2023 bị Công an quận T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.250.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng có mang theo hung khí", chấp hành nộp phạt ngày 29/02/2024 chưa được xóa; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa: Ông **Đặng Trúc p** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thanh N, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/01/2024 có người bạn ngoài xã hội tên H đưa 150.000 đồng nhờ Q mua dùm 100.000 đồng ma túy và trả tiền công là 50.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ ngày 31/01/2024 Q điều khiển xe gắn máy biển số 65EA – 012.89 đi vào kênh A thuộc ấp V, xã V gặp một người phụ nữ tên C mua 100.000 đồng ma túy, sau đó Q lấy gói ma túy cầm trên tay trái rồi điều khiển xe ra về, khi đi đến đầu kênh A thì gặp lực lượng Công an, do sợ bị phát hiện nên Q đã bỏ gói ma túy xuống đất gần chỗ dừng xe nhưng bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra Q còn khai nhận đã cùng H mua ma túy của C 01 lần vào ngày 29/01/2024, sau đó H cho Q sử dụng ma túy chung.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,1087 gam ; 01 xe mô tô biển số 65EA-012.89, tiền Việt Nam 250.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 35/KL-KTHS ngày 07/02/2024 của Phòng K, Công an T kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,1087 gam.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSVT ngày 18/3/2024 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và không có thu nhập ổn định.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đề nghị hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định 0,0599 gam được niêm phong số 35/KL-KTHS, ngày 07/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố T.

Công nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại 01 xe mô tô biển số 65EA-012.89 cho bà Lê Thanh N, và trả lại cho bị cáo Q số tiền Việt Nam 200.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Q 50.000 đồng.

Trợ giúp viên pháp lý ông Đặng Trúc P thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng, và tội danh nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo với mức án 01 năm 06 tháng tù giam.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn thanh Q1 đã có hành vi mua ma túy của người khác với khối lượng là 0,1087 gam loại Heroine, sau đó cất giấu nhằm mục đích đem về để sử dụng

Hành vi tàng trữ của Nguyễn Thanh Q đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của bị cáo gây tác hại trước hết cho chính bị cáo, sau đó là gia đình bị cáo và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc của bản thân người nghiện và gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q, sinh ngày 11/4/2006 khi thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 01/2024 thì bị cáo thuộc trường hợp là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi được quy định tại Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hinh sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng phạt tù có

thời hạn đối với bị cáo Q nhưng mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định nhằm giúp cho bị cáo Q có cơ hội sửa chữa sai lầm và tái hòa nhập cộng đồng.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu Ngày 06/4/2023 bị Công an quận T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.250.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng có mang theo hung khí", chấp hành nộp phạt ngày 29/02/2024 chưa được xóa và bị cáo không chấp hành nghiêm pháp luật trốn tránh để phải truy nã bị cáo kéo dài gây khó khăn trong công tác xét xử.

Tình tiết tăng nặng không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên miễn hành phạt bổ sung cho bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định 0,0599 gam được niêm phong số 35/KL-KTHS, ngày 07/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố T là vật chứng liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Công nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại 01 xe mô tô biển số 65EA-012.89 cho bà Lê Thanh N, và trả lại cho bị cáo Q số tiền Việt Nam 200.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính 50.000 đồng.

[7] Đối với người bán ma túy cho Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho nhận dạng qua ảnh, xác định có họ tên thật là Phạm Thị Minh C1 - sinh năm 1972, thường trú tại kênh A, ấp V, xã V. Qua làm việc C1 thừa nhận đã bán ma túy từ ngày 29/01/2024 đến ngày 31/01/2024 cho nhiều người nhưng không nhớ có bán ma túy cho Q. Ngày 06/02/2024 Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với Phạm Thị Minh C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", hiện C1 đang được tiếp tục điều tra làm rõ trong một vụ án khác.

Đối với người tên H, Q khai nhờ đi mua ma túy dùm do không rõ họ tên thật, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không tiếp xúc làm việc được. Đề nghị Cơ quan

điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định pháp luật là phù hợp.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Q là phù hợp nên được chấp nhận

[9] Bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh Q** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ vào Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Q 01 (Một)** năm **06 (S)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định 0,0599 gam được niêm phong số 35/KL-KTHS, ngày 07/02/2024 của Phòng K Công an Thành phố T

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:17/QĐ-VKSVT ngày 18/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 50.000 đồng do bị cáo Q đã nộp theo biên lai thu số 0002593 ngày 18/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thanh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo; Đương sự, Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Nhật Trường